

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định khen thưởng Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2017 - 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020;

Theo Hướng dẫn số 2176/HD-BTĐKT ngày 31/10/2016 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khen thưởng Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2017 - 2020.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 22/02/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định nội dung thi đua, khen thưởng phong trào thi đua thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Điều phối Chương trình nông thôn mới, Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các sở, ban ngành, đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, tỉnh Sóc Trăng căn cứ Quyết định thi hành./.

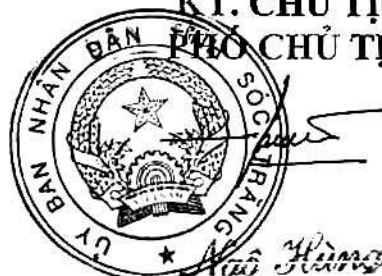
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ NN&PTNT;
- Ban TĐKT TW;
- TT. TƯ; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Lưu: HC, KT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**





## **QUY ĐỊNH**

### **Khen thưởng Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2017 - 2020**

*(Kèm theo Quyết định số 1062 /QĐ-UBND ngày 10/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

## **CHƯƠNG I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

1. Thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” là nhiệm vụ trọng tâm của cấp ủy, chính quyền, Tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở nhằm góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2016 - 2020 đạt mục tiêu, tiến độ và chất lượng theo Nghị Quyết số 04-NQ/TU ngày 02/8/2016 của Tỉnh ủy.

2. Công tác khen thưởng được quy định cụ thể về đối tượng, nội dung tiêu chuẩn đánh giá, hình thức và số lượng khen thưởng phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

3. Việc lựa chọn, bình xét, đề nghị khen thưởng và biểu dương các tập thể, cá nhân đảm bảo đúng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành, tránh bệnh thành tích; phải thực chất, khách quan và mang tính kịp thời nhằm tạo động lực thúc đẩy Phong trào thi đua.

#### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức và số lượng khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích trong thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2017 - 2020.

2. Các tổ chức và cá nhân trong và ngoài tỉnh có thành tích đóng góp thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng sẽ được xét khen thưởng đột xuất.

## **CHƯƠNG II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Đối tượng khen thưởng**

Các tập thể và cá nhân có thành tích trong thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, gồm:

1. Tập thể các sở, ban ngành, Tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, tập thể cán bộ và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang trong tỉnh, các tổ chức, các hội, doanh nghiệp, doanh nhân trong và ngoài tỉnh; các huyện, thị xã; tập thể nhân

dân và cán bộ ấp, xã ở các đơn vị được tỉnh, huyện, thị xã chọn làm điểm thực hiện Chương trình.

2. Cá nhân gồm cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang, người dân trong và ngoài tỉnh (nông dân, công nhân, thành viên Hợp tác xã/Tổ hợp tác, doanh nhân, các cá nhân ở trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài,...).

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn thi đua**

1. Đối với tập thể các sở, ban ngành tỉnh, Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, tập thể cán bộ và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang trong tỉnh, tổ chức, các hội cấp tỉnh:

- Tích cực triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao: Có kế hoạch cụ thể của ngành về xây dựng nông thôn mới; đảm bảo chế độ báo cáo định kỳ; thường xuyên hỗ trợ, hướng dẫn địa bàn được phân công phụ trách; tích cực tham mưu cấp ủy, chính quyền cùng cấp thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách liên quan về xây dựng nông thôn mới.

- Hoàn thành có chất lượng, đúng tiến độ các nội dung, tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch được giao, góp phần thực hiện đạt kế hoạch, lộ trình chung của địa phương về xây dựng nông thôn mới.

- Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể các cấp: Có nhiều nội dung và hình thức tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động để huy động sự tham gia, hưởng ứng tích cực của đoàn viên, hội viên và nhân dân.

- Có đăng ký và tham gia chỉ đạo, hỗ trợ ít nhất 01 xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (có địa chỉ cụ thể), mang lại hiệu quả thiết thực cho địa phương.

#### **2. Đối với cấp huyện**

- Là huyện đạt chuẩn nông thôn mới (thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới) có mức tăng trưởng tiêu chí bình quân/xã đạt cao, có 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới trở lên và đạt 06 tiêu chí huyện nông thôn mới trở lên (trong đó có tiêu chí sản xuất và tiêu chí chỉ đạo xây dựng nông thôn mới) và có kết quả nâng chất lượng tiêu chí sau đạt chuẩn cao nhất trong tỉnh.

- Là đơn vị tiêu biểu trong nỗ lực phấn đấu xây dựng nông thôn mới của tỉnh; có nhiều mô hình, cách làm sáng tạo và thực hiện nghiêm các quy định của cấp trên về xây dựng nông thôn mới.

- Không nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

#### **3. Đối với xã**

- Là xã đạt chuẩn nông thôn mới và tiêu biểu trong nỗ lực xây dựng nông thôn mới của huyện, thị xã (đảm bảo chất lượng và lộ trình đăng ký).

- Là xã đặc biệt khó khăn có nhiều nỗ lực vươn lên trong xây dựng nông thôn mới, có mức tăng mới từ 10 tiêu chí trở lên giai đoạn 2016 - 2020 (trong đó có tiêu chí Thu nhập và Hộ nghèo).

- Là xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: Đối với xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015, có kết quả nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới toàn diện, nổi bật trong giai đoạn 2017 - 2020.

\* Các xã nêu trên không nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới; thực hiện đạt 100% đối với các chỉ tiêu theo kế hoạch xây dựng xã nông thôn mới; không xảy ra trường hợp tố cáo, khiếu nại phức tạp; Đảng bộ, chính quyền đạt trong sạch vững mạnh.

#### 4. Đối với các tổ chức, Hội, doanh nghiệp, doanh nhân

- Có liên kết, phối hợp tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn nông thôn, giúp mang lại hiệu quả được chính quyền địa phương và nhân dân đồng thuận; hoặc có đóng góp cụ thể, thiết thực trong xây dựng nông thôn mới (việc hỗ trợ, đóng góp có thể bằng kiến thức, tư vấn, thiết kế hoặc bằng tiền và hiện vật), nếu đóng góp bằng tiền và hiện vật thì giá trị quy đổi đạt từ 300 triệu đồng trở lên.

- Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước.

#### 5. Đối với cá nhân

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức các cấp; cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang, đạt đủ các tiêu chuẩn:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện Chương trình (nỗ lực bám sát cơ sở, có sáng kiến, giải pháp hữu ích,...).

- Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong quá trình tham mưu và triển khai thực hiện Chương trình.

- Đạt từ danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến trở lên; nếu là Đảng viên thì phải đạt loại đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ.

#### b) Đối tượng khác

- Đạt một trong các thành tích sau đây: Là điển hình tiên tiến trong sản xuất kinh doanh và có hỗ trợ cộng đồng phát triển kinh tế, tăng thu nhập; hoặc là điển hình tiên tiến trong thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động nhân dân xây dựng nông thôn mới (có nội dung công trình, phần việc cụ thể với kinh phí huy động quy đổi thành tiền từ 300 triệu đồng trở lên); hoặc là cá nhân trực tiếp đóng góp công sức, hiện vật, kinh phí của bản thân và gia đình để thực hiện Chương trình (giá trị quy đổi từ 100 triệu đồng trở lên).

- Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước; được nhân dân tín nhiệm.

### **Điều 5. Hình thức khen thưởng**

1. Khen thưởng hàng năm: Khen thưởng ngay sau khi các xã, huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn quốc gia nông thôn mới; khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp đột xuất. Không trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng sơ kết hàng năm.

#### a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh



\* Mỗi xã được công nhận và công bố đạt nông thôn mới được đề nghị khen thưởng với số lượng:

- Chọn 02 tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc (trong đó, có 01 ấp tiêu biểu xuất sắc).

- Chọn 04 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc (01 cá nhân là cán bộ, công chức thuộc xã, ấp; 03 cá nhân là nhân dân có nhiều đóng góp về công sức, tiền của trong xây dựng nông thôn mới tại địa phương).

\* Mỗi huyện được công nhận và công bố đạt nông thôn mới được đề nghị khen thưởng với số lượng:

- Chọn 04 tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc (trong đó, có 02 ấp, 01 xã tiêu biểu xuất sắc).

- Chọn 10 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc (04 cá nhân là cán bộ, công chức thuộc huyện, xã, ấp; 06 cá nhân là nhân dân, hộ gia đình).

b) Giấy khen: Tùy điều kiện thực tế, Ban Chỉ đạo tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã xem xét, tặng Giấy khen cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức, thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới tại các xã đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn quốc gia nông thôn mới.

## 2. Khen thưởng sơ kết 03 năm giai đoạn II (năm 2018)

Kết hợp khen thưởng tại Hội nghị sơ kết của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh: Số lượng không quá 20 bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chọn 05 tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc (01 huyện, 02 xã, 02 ấp).

- Chọn 15 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc (05 cá nhân là cán bộ, công chức thuộc huyện, xã, ấp; 10 cá nhân là nhân dân, hộ gia đình).

## 3. Khen thưởng tổng kết giai đoạn II (năm 2020)

### 3.1. Bằng khen của UBND tỉnh

- Tập thể: Chọn 10 tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc (02 sở, ngành tỉnh; 03 huyện; 05 xã, ấp);

- Cá nhân, hộ gia đình

+ Mỗi xã đã đạt chuẩn quốc gia nông thôn mới lựa chọn không quá 03 cá nhân tiêu biểu xuất sắc (01 cán bộ, công chức; 02 cá nhân là nhân dân hoặc các đối tượng hưởng phụ cấp khác ở xã tiêu biểu cho các nội dung trọng tâm của phong trào thi đua).

+ Sở, ban ngành, Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh giúp mỗi xã đạt chuẩn nông thôn mới chọn 01 cá nhân là lãnh đạo đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công giúp đỡ xã hoặc công chức, viên chức, người lao động tiêu biểu xuất sắc nhất trong việc tham mưu lãnh đạo đơn vị giúp đỡ xã đạt chuẩn nông thôn mới (số cá nhân chọn tương ứng với số xã được công nhận nông thôn mới).

+ Phòng, ban, đơn vị cấp huyện giúp mỗi xã đạt chuẩn nông thôn mới chọn 01 cá nhân là lãnh đạo đơn vị được Ủy ban nhân dân huyện phân công giúp đỡ xã hoặc công chức, viên chức, người lao động tiêu biểu xuất sắc nhất trong việc tham

mưu lãnh đạo đơn vị giúp đỡ xã đạt chuẩn nông thôn mới (số cá nhân chọn tương ứng với số xã được công nhận nông thôn mới).

3.2. Giấy khen của Ban Chi đạo tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã

Căn cứ quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị ban hành quy định cụ thể về đối tượng, tiêu chuẩn tặng Giấy khen trong phong trào thi đua cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc mà chưa đủ điều kiện trình khen cấp trên.

3.3. Khen thưởng cấp Nhà nước

a) Huân chương Lao động hạng Ba: Chọn huyện đạt chuẩn nông thôn mới, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (trừ các huyện đã được khen thưởng giai đoạn 2011 - 2015).

b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

- 5% số xã của tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (trừ các xã đạt chuẩn nông thôn mới đã được khen thưởng giai đoạn 2011 - 2015).

- Xã đặc biệt khó khăn có nhiều nỗ lực vươn lên trong xây dựng nông thôn mới.

c) Cờ Thi đua của Chính phủ: 5% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

d) Các đối tượng khác: Có thành tích xuất sắc hoặc đặc biệt xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua, được xem xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen hoặc đề nghị Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (số lượng do Trung ương quy định sau).

### **Điều 6. Tổ chức thi đua và xét khen thưởng**

1. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ cụ thể, Ban Chi đạo tỉnh, Ủy ban nhân dân các địa phương tổ chức quán triệt và triển khai tốt quy định này nhằm nâng cao hiệu quả công tác khen thưởng trong xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện tốt Phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới ở địa phương mình.

2. Theo từng đợt khen thưởng, Ủy ban nhân dân các địa phương báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới, xét khen thưởng ở cấp mình về Ban Chi đạo tỉnh và đề nghị Ủy ban nhân dân cấp trên khen thưởng theo quy định.

### **Điều 7. Hồ sơ đề nghị khen thưởng**

1. Đối với Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các cơ quan cấp tỉnh lập hồ sơ gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Văn phòng Điều phối tỉnh). Hồ sơ đề nghị khen thưởng 02 bộ (bản chính) gồm: Tờ trình đề nghị; Biên bản họp xét khen thưởng; Danh sách trích ngang các tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng; Báo cáo tóm tắt thành tích nổi bật của các tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng (có xác nhận của cơ quan trình).

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập hồ sơ gửi Sở Nội vụ. Hồ sơ đề nghị khen thưởng 02 bộ (bản chính) gồm: Tờ trình đề nghị, Biên bản họp xét khen thưởng; Danh sách các tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng; Báo cáo tóm

tất thành tích của tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng (có xác nhận của cơ quan trình).

## 2. Đối với Giấy khen

Giao Ban Chỉ đạo tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã quy định cụ thể về hồ sơ và thời gian đề nghị khen thưởng.

### **Điều 8. Tổ chức tổng kết và tuyên dương, khen thưởng**

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tổ chức sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trên địa bàn; tuyên dương, khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết hàng năm, sơ kết 03 năm (giai đoạn 2016 - 2018) và tổng kết 05 năm (giai đoạn 2016 - 2020) để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình kết hợp sơ, tổng kết Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh và tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

3. Các cơ quan thông tin đại chúng trong tỉnh thường xuyên thông tin, tuyên truyền và nêu gương các điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua này.

**Điều 9.** Tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được chi từ kinh phí hàng năm thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Sóc Trăng.

## **CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ Quy định này, hướng dẫn cụ thể đối với một số tiêu chuẩn xét khen thưởng được quy định tại Điều 4 Quy định này, đặc biệt là tiêu chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu.

**Điều 11.** Sở Nội vụ tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xét khen thưởng theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xét khen thưởng đột xuất các tập thể và cá nhân có thành tích đóng góp cho Chương trình.

**Điều 12.** Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm triển khai thực hiện tốt Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế, đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương báo cáo cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ) để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.